TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 31 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Chủng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Ông Đào Văn Rạng.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2019 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hải, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số 03/2019/TLST- HS ngày 17 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2019 đối với:

** Bị cáo:* Nguyễn Văn H - Sinh năm 1971 tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Đội x, xã H, huyện, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1924, đã chết năm 1988 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1926, đã chết năm 1998; có vợ là Phạm Thị K, sinh năm 1973, hiện làm ruộng tại Đội x, xã H, huyện, tỉnh Nam Định; có 03 con: Con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/12/2018 đến ngày 23/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn B, sinh năm 1972; nơi cư trú: Đội y, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1955; nơi cư trú: Đội y, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 25 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại nhà ở của Trần Văn B ở đội y, xã T, huyện N, tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho B. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của B 01 gói nhỏ, vỏ là giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), B khai nhận đó là heroin, B vừa mua của Nguyễn Văn H với giá 200.000 đồng. Thu giữ trong túi quần đằng sau bên phải của H đang mặc số tiền 200.000 đồng (tờ 200.000 đồng có số sêri là BX 11954187), H khai nhận đó là tiền H vừa bán heroine cho B mà có và 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMobile, màu đen đã cũ, lắp số sim 0393xxxxxx. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 1151/GĐKTHS ngày 21/12/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói giấy nhỏ màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,047 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai nhận: Khoảng 12 giờ, ngày 20 tháng 12 năm 2018, Nguyễn Văn H đang xem người dân làm hang đá mừng Noel ở khu x,thị trấn R, huyện N thì Trần Văn B gọi điện vào số máy 0393xxxxxx của H nhờ H mua hộ 200.000 đồng tiền heroin, H đồng ý. H đi bộ đến khu vực cầu Đen thuộc khu x, thị trấn R, huyện N mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroin với giá 100.000 đồng, mục đích bán lại cho B để kiếm lời. Sau đó, H đi nhờ xe mô tô người đi đường đến nhà B. Khi H đang bán gói heroine cho B thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 15/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự

và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 25 phút, ngày 20 tháng 12 năm 2018, tại nhà ở của Trần Văn B ở đội y, xã T, huyện N, Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang có hành vi bán trái phép 0,047 gam heroin cho B với giá 200.000 đồng thì bị bắt giữ.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Hành vi của bị cáo đã gây nên dư luận xấu trong nhân dân ở khu vực. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai lưu động, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập trung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 1151/GĐKTHS ngày 21/12/2018 (bên trong phong bì có 0,015 gam mẫu cùng vỏ bao gói mẫu) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMobile, màu đen đã cũ, lắp số sim 0393xxxxxx liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước. Đối với số tiền 200.000 đồng, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Đối với Đối với Trần Văn B là người mua ma túy của Nguyễn Văn H về để sử dụng nhưng số lượng nhỏ chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Nghĩa Hưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Trần Văn B là phù hợp.

Đối với người đàn ông bán heroine cho Nguyễn Văn H ngày 20/12/2018, hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với chiếc điện thoại Trần Văn B sử dụng để liên lạc với Nguyễn Văn H, qua điều tra xác định Trần Văn B mượn của người đi đường không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2018.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 1151/GĐKTHS ngày 21/12/2018 (bên trong phong bì có 0,015 gam mẫu cùng vỏ bao gói mẫu) của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả sau giám định.

Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu LVMobile, màu đen đã cũ.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (tờ mệnh giá 200.000 đồng có số seri là BX 11954187).

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 16/01/2019.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- UBND xã H;
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Phạm Văn Chủng